

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-PT

Ngày: 15/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Ông Trần Trí Dũng

Bà Trương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo Võ Minh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HSST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Minh Q, sinh năm: 1983 tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Phi H (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H, vợ: Nguyễn Thị Thúy T, có 01 con chung; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh Q: Luật sư Nguyễn Văn T, thuộc Công ty luật T, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

Trong vụ án, còn có bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 15/7/2022, Võ Minh Q đến siêu thị Go để chơi game. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Q chơi hết tiền nên nảy sinh ý định tìm tài sản sơ

hở để lấy trộm. Q lấy một giỏ kéo màu đỏ trong siêu thị và giả vờ đi mua hàng. Khi đến quầy bán cà phê tầng 1 của siêu thị, Q phát hiện chiếc túi xách màu đen để trong xe đẩy của chị Trương Yến N. Lúc này, Q giả vờ đứng mua hàng. Lợi dụng lúc chị N không chú ý, Q liền đẩy xe đẩy của chị N ra chỗ khuất khỏi tầm kiểm soát của chị N rồi lấy túi xách màu đen bỏ vào giỏ kéo mà Q kéo theo. Sau đó, Q đi tìm chỗ vắng trong siêu thị để lục tìm lấy tài sản bên trong túi xách. Q mở túi xách ra, nhìn thấy bên trong có một cái ví cá nhân nữ màu vàng, Q liền mở ví cá nhân ra và lấy 900.000 đồng của chị N. Do biết siêu thị có trang thiết bị Camera giám sát và lực lượng bảo vệ siêu thị thường xuyên tuần tra nên Q không kịp lục tìm hay lấy trộm thêm tài sản nào khác trong túi xách. Sau đó, Q để lại ví vào túi xách rồi bỏ túi xách tại khu ẩm thực cách vị trí lấy trộm khoảng 08 đến 10 mét với ý thức bỏ mặc hậu quả, không quan tâm đến chiếc túi xách cũng như tài sản bên trong sẽ như thế nào rồi quay lại khu giải trí chơi game. Sau đó, chị Trương Yến N phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã báo cho lực lượng bảo vệ siêu thị biết và đến Công an phường B, quận C trình báo sự việc. Qua xác minh, trích dữ liệu Camera tại siêu thị Go, phát hiện Võ Minh Q là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đang chơi game tại siêu thị nên tiến hành mời Võ Minh Q làm việc. Võ Minh Q thừa nhận, do cần tiền chơi game nên đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của chị Trương Yến N được 900.000 đồng. Sau đó, Q bỏ túi xách lại khu ẩm thực của tầng 1 siêu thị Go. Kiểm tra bên trong túi xách có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro cùng một số giấy tờ cá nhân mang tên Trương Yến N nên bàn giao cho Công an phường B giải quyết theo quy định.

Ngoài ra, Võ Minh Q còn khai nhận, vào khoảng 14 giờ, ngày 06/7/2022, Q cũng đi chơi game tại tầng 1 siêu thị Go, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì chơi hết tiền nên nảy sinh ý định tìm ai để tài sản sơ hở để lấy trộm. Q lấy một giỏ kéo trong siêu thị giả vờ đi mua hàng, khi đến quầy trưng bày mua bán mỹ phẩm và cà phê của siêu thị Go thì Q phát hiện có một xe đẩy bên trong để một túi xách màu đen của anh Nguyễn Thành N đang đứng mua hàng. Lợi dụng không ai để ý, Q liền lấy túi xách rồi tìm chỗ khuất trong siêu thị lục lấy được 500.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus. Sau đó, anh Nguyễn Thành N phát hiện tài sản bị mất và tự tìm lại được túi xách, kiểm tra phát hiện mất 500.000 đồng cùng 01 điện thoại Iphone 6 Plus nên thông báo cho nhân viên siêu thị Go biết sự việc. Đến ngày 15/7/2022, khi nhận được thông báo của Công an phường B, anh Nguyễn Thành N đến cung cấp nội dung về việc mất trộm vào ngày 06/7/2022. Qua quá trình làm việc, Võ Minh Q đã tự nguyện giao nộp lại điện thoại di động Iphone 6 Plus.

Theo Kết luận định giá tài sản số 43/TCKH-HĐĐG ngày 24/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu gold đã qua sử dụng có giá trị 2.000.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 44/TCKH-HĐĐG ngày 24/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro đã qua sử dụng có giá trị 10.000.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 88/TCKH-HĐĐG ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận 01 túi xách màu đen, không nhãn hiệu, tài sản đã qua sử dụng, không chứng từ, hóa đơn nên chưa đủ cơ sở định giá.

Theo Kết luận định giá tài sản số 89/TCKH-HĐĐG ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận 01 túi xách màu đen đã qua sử dụng và 01 ví màu vàng, không nhãn hiệu, tài sản đã qua sử dụng, không chứng từ, hóa đơn nên chưa đủ cơ sở định giá.

Như vậy, giá trị tài sản mà Võ Minh Q đã chiếm đoạt vào ngày 06/7/2022 là 2.500.000 đồng và giá trị tài sản mà Võ Minh Q đã chiếm đoạt vào ngày 15/7/2022 là 10.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Q đã lấy trộm là 13.400.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho anh Nguyễn Thành N và chị Trương Yên N.

Về trách nhiệm dân sự, anh Nguyễn Thành N và chị Trương Yên N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự số 21/2023/HSST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: **Võ Minh Q** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh Q 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 09/03/2023 bị cáo Võ Minh Q có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư thống nhất tội danh và điều luật cấp sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên về tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội giản đơn. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, b, h khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định:

Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã có xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không phù hợp

với quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp các chứng cứ về các tình tiết mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Vào các ngày 06/7/2022 và 15/7/2022, bị cáo Võ Minh Q đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, lén lút lấy trộm tài sản của các bị hại Nguyễn Thành N và Trương Yến N. Mặc dù bị cáo cho rằng không phát hiện chiếc điện thoại Iphone 11 Pro có giá trị 10.000.000 đồng của bị hại Trương Yến N trong túi xách mà bị cáo đã lấy trộm nhưng qua kiểm tra và phát hiện trong túi xách mà bị cáo lén lút lấy trộm và để lại còn có chiếc điện thoại này. Tội phạm đã hoàn thành kể từ khi bị cáo dịch chuyển tài sản ra khỏi tầm kiểm soát của người bị hại nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm về hành vi chiếm đoạt đối với điện thoại di động Iphone 11 Pro. Qua định giá, tài sản mà bị cáo lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Thành N vào ngày 06/7/2022 là 2.500.000 đồng và lén lút lấy trộm của chị Trương Yến N vào ngày 15/7/2022 là 10.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo lén lút lấy trộm là 13.400.000 đồng. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo với lý do: Bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chủ bị cáo là người có công cách mạng.

Các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo. Không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác 02 lần và đều đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của

mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bắt chấp hậu quả để thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì đảm bảo sự công minh của pháp luật cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, tu dưỡng trở thành người có ích sau này, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Các tình tiết giảm nhẹ của cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là đầy đủ, phù hợp với quy định pháp luật.

Hiện nay tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu xảy ra nhiều trên địa bàn. Do đó, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, cần thiết áp dụng một thời hạn tù nhất định và cách ly ra khỏi đời sống xã hội với hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đã đảm bảo để bị cáo ăn năn hối lỗi đối với hành vi phạm tội của mình, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, cũng như thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành người có ích cho xã hội khi hòa nhập cộng đồng. Nên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên 09 tháng là tương xứng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm tình tiết nào mới. Mặt khác, các lý do mà bị cáo nêu trong đơn kháng cáo không là tình tiết giảm nhẹ nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là không phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Võ Minh Q.** Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận quận C, thành phố Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Minh Q** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. HCM;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tiến hành TT Q. C;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc